

Tặng các bạn hơn 300 bài tập tình huống rèn 3 kỹ thuật Brainstorming, Paraphrasing và sentence building. 3 kỹ thuật tạo đột phá cho writing và speaking áp dụng cho mọi đề thi.

1, Cách tiếp cận với 3 kỹ thuật này:

- Đây không phải là bài dịch từ Việt sang Anh. mà nó là các ý tưởng trong một tình huống một ý niệm cụ thể trong tình huống speaking hoặc writing được note lại từ các tình huống phổ biến trong Speaking và Writing.
- Tài liệu này dành cho mọi đối tượng từ người mới học IELTS (gặp phải vấn đề khó diễn đạt trọn vẹn ý của mình) đến người 6.5+ speaking hoặc writing. level Tiếng Anh được nâng lên các bạn lại có cái nhìn nâng cao hơn vào ý tưởng đó và lại có cách diễn đạt tự nhiên hơn và có thể là academic hơn.
- Mỗi câu mỗi idea (mỗi tình huống) có nhiều cách diễn đạt khác nhau bằng Tiếng Anh nhưng ý của mỗi câu không được thay đổi, nó đòi hỏi các bạn phải có vốn từ (lexical resources) phong phú và cấu trúc ngữ pháp phong phú (grammatical range).

Ví dụ: diễn đạt ý sau:

Tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế có thể cải thiện mối quan hệ giữa các quốc gia.

1. Organizing international sport events may promote the ties between nations
2. The organization of sporting events at an international level can make improvements in the relationship between countries
3. Thanks to the organization of sports events on an international scale, there can be improvements in the relationships among nations
4. When sporting events on a global scale are organized, the relationships among countries can be promoted
5. Organizing sporting events at an international level may lead to improvements in the relationships between nations.
6. Improvements in the relationships among nations can be made by the organization of international sporting events
7. After holding sporting events at a global level, countries can strengthen their ties.
8. No sooner are international sports events organized than the relationships between nations can be upgraded.
9. Countries hold sport events on a global scale, which can enhance the ties between nations.
10. The organization of international sport events may be synonymous with the enhancement in the ties between countries

2. Bài tập thực hành. (các bạn gắng làm hết nha, có file đáp án đính kèm)

CÁC LOẠI CÂU ĐƯỢC KHUYÊN DÙNG TRONG IELTS WRITING:

Câu đơn với chủ ngữ là người

1. **Many young people** want to start earning money as soon as possible.
2. **Teachers** expect their students to do homework and exam revision every day.
3. **Humans** have no right to kill animals for testing products.
4. **Cha mẹ** nên có trách nhiệm như nhau trong việc *nuôi nấng* con cái.
5. **Người tốt nghiệp đại học tiếp cận** với nhiều cơ hội việc làm hơn và tốt hơn.
6. **Giáo viên** mong muốn học sinh của họ làm bài tập về nhà và ôn tập cho kỳ thi mỗi ngày.
7. **Học sinh** có thể sử dụng các nguồn trực tuyến để hỗ trợ làm bài tập về nhà.
8. **Rất nhiều học sinh** *dành thời gian* tham gia các hoạt động ngoại khóa.
9. **Các chủ doanh nghiệp** cần những nhân viên có *bằng cấp tốt* và *có năng lực*.
10. **Chính phủ và cá nhân** có thể cứu sống những *đứa trẻ nghèo* bằng việc chi trả tiền vacxin.
11. **Các nhà khoa học** nên *sử dụng* các biện pháp thay thế *thay vì* sử dụng động vật để làm các nghiên cứu.
12. **Những thanh thiếu niên** trở nên độc lập và có thể chi trả tiền nhà.
13. **Trẻ con** có thể *tiếp thu kiến thức* và *có được kỹ năng* ngôn ngữ nhanh hơn và dễ dàng hơn.
14. **Mỗi công dân** góp phần vào sự phát triển của đất nước.
15. **Những người làm thuê** được trả lương thấp trong thị trường lao động cạnh tranh.

Câu đơn với chủ ngữ không phải là người.

1. **Internet** is a great source of information.
2. **The job market** is becoming increasingly competitive.
3. **Rainforests** produce oxygen, absorb CO2 and stabilize the Earth's climate.
4. **Chăm sóc sức khỏe và giáo dục** là những *yếu cầu* cơ bản cho sự phát triển của một quốc gia.

5. Trường học *cung cấp* rất nhiều tài liệu, hoạt động lớp học và các phương pháp học tập.
6. Hệ thống giao thông công cộng *đem lại* rất nhiều lợi ích.
7. Đầu tư vào xe phương tiện giao thông công cộng sẽ làm giảm tắc nghẽn giao thông.
8. Tiền rất quan trọng để *đáp ứng các nhu cầu* cơ bản của con người
9. Môi quan hệ cá nhân và môi trường làm việc là vô cùng quan trọng khi chọn một công việc.
10. Tập thể dục có ảnh hưởng tốt cho sức khỏe của con người
11. Âm nhạc truyền thống thể hiện văn hóa, phong tục tập quán và lịch sử của một đất nước.
12. Quảng cáo có ảnh hưởng tiêu cực tới người tiêu dùng

. Using V-ing as subjects (Sử dụng V-ing làm chủ ngữ)

1. **Providing** children in kindergarten age with a foreign language is beneficial.
2. **Watching** cartoons helps children to reduce stress and refresh their minds.
3. **Ép buộc** trẻ nhỏ học khi chúng còn quá nhỏ sẽ gây áp lực cho chúng.
4. **Nâng cao nhận thức** của mỗi cá nhân về bảo vệ môi trường là rất cần thiết cho sự phát triển của đất nước.
5. **Sử dụng** một lượng lớn ngân quỹ quốc gia vào các chương trình không gian là cần thiết.
6. **Lớn lên** trong vùng không khí ô nhiễm khiến trẻ con dễ mắc các bệnh về đường hô hấp.
7. **Xây dựng** vốn từ vựng là vô cùng quan trọng.
8. **Tham gia** các hoạt động thể thao sẽ cải thiện sức khỏe về cả thể chất và tinh thần.
9. **Traveling** increases our knowledge and widens our perspective.

Using false subjects (It/There) (sử dụng chủ ngữ giả)

It is Adj (for sb) to V

1. **It** is important to help our neighbors and fellow citizen.
3. **It** is very easy for small kids to imitate what adults say.

4. Rất khó để các du khách *quan tâm tới* việc bảo vệ môi trường.
5. Rất quan trọng khi các học sinh *cảm thấy vui* khi đến trường.
6. Rất nguy hiểm khi để các em nhỏ *tiếp cận* với các trò chơi bạo lực.
7. Rất cần thiết khi cha mẹ *ngăn cản* con cái của mình tiếp xúc với chương trình TV không phù hợp.
8. **It is the responsibility of the government to nurture the talents.**
9. **It is teachers' duty to encourage students to join social activities after school.**
10. Mỗi cá nhân có trách nhiệm *tuân thủ pháp luật*.
11. Cha mẹ có trách nhiệm giáo dục con cái và định hướng tương lai cho chúng.
12. **It is believed that** the government should allocate a bigger percentage of funds to disease prevention rather than treatment.
13. **It is thought that** under 18-year people should not take part in work environment.
14. **Người ta tin rằng** thanh thiếu niên sẽ *trưởng thành* hơn khi có một công việc làm thêm giờ.
15. **Người ta cho rằng** chính phủ nên *phân bổ* ngân sách phát triển khu vực nông thôn.
16. **It is advisable that/ It is a good idea that** parents closely monitor kinds of TV programs for children to watch.

There (be) N

1. **There** has been an increase in the number of high-rise buildings.
2. **There** are some basic preconditions to achieve happiness.
3. **There** are several reasons why saving minority languages could be seen as a waste of money.
4. *Có một sự tăng lên đáng kể về số lượng người thất nghiệp trong những năm vừa qua.*
5. *Có một sự giảm sút rất lớn về giá nông sản trong ba năm trở lại đây.*
6. *Có hàng trăm ứng viên cho một vị trí trong một công ty.*
7. *Có rất nhiều hành động mà chính phủ có thể tiến hành để giải quyết những vấn đề này.*

8. Có rất nhiều nguyên nhân giải thích tại sao sinh viên hiện nay không chọn các môn khoa học ở trường đại học.
9. Có nhiều người nghèo và thiệt thòi trong xã hội hiện đại.
10. Có nhiều kỹ năng quan trọng mà sinh viên có thể *có được* từ việc học đại học.

Using passive voice (sử dụng bị động)

1. When it comes to job choice, a number of elements need to be taken into account.
2. Minority languages should be protected and preserved.
3. As far as a job choice is concerned, various factors need to be taken into serious consideration.
4. Kiến thức quan trọng có thể *có được* từ một số chương trình TV nhất định.
5. Công dân nên *được khuyến khích* sử dụng các phương tiện giao thông công cộng thay vì lái xe.
6. Việc làm cho trẻ em *bị cấm* ở một số quốc gia
8. Sách vở *được coi là* nguồn thông tin đáng tin cậy.
9. Các nhu cầu cơ bản phải được đáp ứng trước khi chúng ta có thể sống thoải mái.

Prepositional phrases (cụm giới từ), SV (Bí quyết làm nên lập luận thuyết phục!!!)

1. **Sau khi** đi du học, sinh viên có thể mở rộng được kiến thức và trải nghiệm quốc tế.
2. **Nhờ có** du học, sinh viên có nhiều cơ hội làm việc cho các công ty đa quốc gia hơn.
3. **Vì** sinh viên đi du học và sống xa nhà, họ có thể cảm thấy cô đơn.
4. **Nhờ** việc tổ chức các sự kiện quốc tế, mối quan hệ giữa các quốc gia được củng cố.
5. **When** countries organize international sporting events, they can expand their cooperation with other countries.
6. **By dint of** participating in these events, athletes have added chances to improve their skills and achieve awards.
7. **Thanks to** attracting a large number of tourists around the world and selling tickets, host countries can gain profits and create jobs for local people.

8. **As a result of** years of researching and fighting against backward thinking, pioneers can protect their ideas which are often considered crazy.
9. **Due to** lacking knowledge and experiences, the young can hardly replace the old who have both knowledge, foresight and loyalty.
10. **As a consequence of** doing part time work, students can put their studies in danger.
11. **Do** kết bạn với những người xấu ở môi trường làm việc, trẻ em *dễ bị xa vào* các tệ nạn xã hội.
12. **Owing to** their great concentration on their work, they may lose their relationship and childhood, followed by their regret in later life.
13. **Khi** dành quá nhiều thời gian vào công việc làm thêm , sinh viên có thể *đổi mặt với* các vấn đề sức khỏe.
14. Cuộc sống ngày càng *phức tạp* và *khó khăn* **bởi vì** *chi phí sống* đã *tăng lên đáng kể*.
15. Some people choose a career **because** they want to help others and contribute something positive to society.
16. **Nhờ có** nguồn thông tin rất lớn sẵn có trên Internet, việc thu thập dữ liệu và tìm kiếm tài liệu tham khảo trở nên dễ dàng.
17. **Thanks to** a variety of online games, music and videos, Internet users can have a better way recreation and relaxation.
18. **As** the road system has not been constantly updated to meet the demand of the growing urban population, congestion is much more likely to occur.
19. Rất nhiều người học đã thất bại trong việc *cải thiện* kỹ năng nói và nghe **bởi vì** phát âm kém
20. **Là do** kết quả của tăng dân số, tình trạng thiếu nhà ở và thất nghiệp *có xu hướng* tăng.
21. **Do sự lôi cuốn** của các chương trình TV *khác nhau*, trẻ con có thể dành nhiều thời gian để xem TV và *chênh mảng* việc học. **Điều này dẫn đến** điểm kém và thiếu sự tập trung vào công việc chính.

Relative clauses (Mệnh đề quan hệ)

1. Trẻ em (người mà) lớn lên trong gia đình tan vỡ có thể trải qua những rối loạn về tinh thần.
2. Giáo dục đại học nên miễn phí hoặc có thể chi trả được cho những ai (người mà) muốn theo đuổi tấm bằng đại học.
3. Người trẻ (người mà) quyết định tìm việc thay vì tiếp tục học có thể thăng tiến nhanh.
4. There are people who are impoverished and disadvantaged in some way.
5. Những người (người mà) không có bằng cấp sẽ khó có thể cạnh tranh trong thị trường lao động.
6. Governments should try to preserve languages **that/which** are less widely spoken.
7. Có vài nguyên nhân (cái mà) giải thích cho sự tăng về tắc nghẽn giao thông trong thành phố ngày nay.
8. After a year out, the students become more mature and independent, **which** leads them to build better relationship at university.
9. Students **who** take a year out may encounter some difficulties.

Reduced clause and subject omission (Lược mệnh đề quan hệ và lược chủ ngữ)

Lược chủ ngữ ở đầu câu:

1. Có kỹ năng giao tiếp tốt, anh ấy có thể thuyết phục khách hàng mua sản phẩm của mình.
2. Tham gia vào công việc làm thêm trả lương, trẻ con sẽ trở nên trưởng thành hơn.
3. Bị ảnh hưởng từ các loại khói thải và nước độc hại từ các nhà máy, môi trường đang trở nên ô nhiễm nghiêm trọng.

Lược ở giữa câu:

1. I don't like the present wrapped by him.
2. There are various techniques helping learners improve their writing.

3. There a wide range of factors affecting our mastering English like approaches, teachers, learning environment and learning materials.
4. Cigarettes of all kinds produced domestically or imported from other countries should be taxed far more heavily.
5. Một số nhà máy thải chất và nước thải độc ra môi trường phải bị phạt nặng.
6. Một số quốc gia như Mỹ và Anh đã đầu tư nhiều tiền vào sản xuất vũ khí và bán chúng cho các nước khác đã giành được một khoản lợi nhuận khổng lồ để phát triển kinh tế.

Lược ở cuối câu.

1. Children watch too many violent films on TV, affecting their mental and physical health.
2. Bố mẹ nuông chiều con quá. Điều đó làm con lệ thuộc.
Parents pamper their children too much. This makes them independent.
Parents pamper their children too much. This leads to/causes their independence.
Parents pamper their children too much, (which is) followed by their dependence.
Parents pamper their children too much. This spoils/corrupts them.
3. Các công ty xả rác thải và chất độc hại vào môi trường một cách bừa bãi (indiscriminately, unplannedly). Điều này gây ô nhiễm môi trường nặng.
4. Trẻ con khi xem quá nhiều phim bạo lực trên vô tuyến, gây ảnh hưởng xấu đến cách cư xử hàng ngày của chúng.
5. Các quốc gia giàu có đang viện trợ rất nhiều về tài chính cho các nước nghèo. Điều này sẽ càng khiến cho nước nghèo trở nên phụ thuộc và ảnh hưởng đến nền độc lập và tự chủ của họ
6. Nền kinh tế Mỹ bị khủng hoảng, khiến cho hàng loạt các nền kinh tế khác bị chao đảo. (shake/affect)
7. Với mong muốn bán được sản phẩm của mình, các nhà quảng cáo đôi khi nói dối với khách hàng, làm giảm sự tin tưởng của khách hàng vào sản phẩm (make customers lose trust in items).

Nếu khác chủ ngữ cấu trúc sau đây được khuyên dùng :

With N Vp2/Ving, S V

1. Với số dân ngày càng tăng một cách chóng mặt (at a staggering speed), chính phủ phải đối mặt với những vấn đề như: môi trường, thất nghiệp, và sự phát triển của bệnh dịch.
2. Con bão đã quét qua toàn bộ miền Trung, hàng trăm căn nhà đã bị phá hủy và hàng chục người bị thiệt mạng.
3. Với các sự kiện thể thao quốc tế được tổ chức, hình ảnh quốc gia được quảng bá.
4. Các căn nhà cổ bị biến mất, thế hệ trẻ có thể quên đi truyền thống của mình.
5. Lệnh tử hình được áp dụng, tỷ lệ tội phạm sẽ giảm mạnh.
6. With death penalty applied/practiced, the crime rate will see a significant decline.
7. With firm discipline applied, children may become less creative and imaginative.
8. With children being too competitive, the common goal of class is hardly achieved.
9. With children taking part in work environments, their living skills will be improved.
10. With children busy with part time work, their learning may be put in danger.
11. With cameras installed in public, national security is bettered.
12. With the rate of crime increasing, the appearance of cameras in public is necessary.
13. With the government deciding to construct public camera systems, citizens' awareness is raised.
15. With too much homework given to students, they may be overload.
16. With parents scolding them too much, they may turn deaf ears and blind eyes to the former.

Emphatic structures (cấu trúc nhấn mạnh)

Using negative words at the beginning of sentences: By no means, Never, Hardly, Scarcely, Little, Seldom

1. Trẻ em sẽ khó có thể hiểu được giá trị của đồng tiền nếu chúng không tham gia vào công việc được trả lương.
2. Bọn trẻ khó có thể tập trung vào học tập khi chúng tham gia vào môi trường làm việc.

3. Phụ nữ khó có thể chăm sóc con cái của mình khi họ bận rộn với công việc bên ngoài của mình.
4. Các quốc gia khó có thể củng cố hình ảnh của mình mà không tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế.
5. **Rarely can** the gap between students be removed without this policy.
6. **Never do** poor students feel ashamed when all friends look the same.
7. **By no means do** schools manage students effectively without applying strict rules.
8. **By no means do** rich nations lend aid to poor ones without condition that can endanger the latter's autonomy.
9. Các quốc gia không bao giờ bảo vệ được quốc gia của mình mà không đầu tư vào quốc phòng.
10. Các lĩnh vực khác khó mà phát triển khi mà chính phủ đầu tư một lượng tiền lớn vào quốc phòng.
11. **Hardly can** the government invest in other fields like education if pouring a huge amount of money into defense.
12. **By no means do** other countries continue to do business with nations which follow this policy because they think these investors are aggressive.
13. **Never can** education, healthcare and other sectors have enough funding to develop if there is heavy investment on defense.

Sử dụng “Only”: Only when/ Only by/ Only after/ Only thanks to...

- Only by dint of organizing international sports events, do governments promote their culture images.
- Only after entering university, do people begin to realize that twelve years to learn to come here is wasteful.

VII: Dịch Tổng hợp.

1. Read/book/ beneficial.
2. It/ true that/ advantageous/ children/ take part/ parttime job.
3. Chính phủ đầu tư tiền vào giáo dục sẽ giúp học sinh nghèo được học hành.
4. Di dời các nhà máy về nông thôn sẽ tạo công ăn việc làm cho nhiều người dân địa phương.

5. có nhiều lý do tại sao những phát minh trong lĩnh vực nông nghiệp lại được cho là tích cực.
6. Nhiều giải pháp nên được thực hiện nhằm giảm thiểu những vấn đề giao thông
7. Di chuyển bằng xe đạp không phổ biến vì rất nhiều lý do
8. Nhằm bảo vệ người tiêu dùng khỏi những hệ lụy của quảng cáo, nhiều giải pháp có thể được thực hiện..
9. Có nhiều phương pháp giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường.
10. Có nhiều lý do cho việc trả lương cao cho nhân viên.
11. Nếu các công ty trả lương cao cho nhân viên, họ sẽ thu hút được nhiều người tài làm việc cho họ.
12. Theo quan điểm của tôi, việc nhiều học sinh đi du học nước ngoài là một xu thế vừa tích cực vừa tiêu cực.
13. Trong khi nhiều người cho rằng học sinh nên đi du học , những người khác cho rằng học sinh chỉ nên học tập trong nước.
14. Trong khi nhiều người cho rằng chính phủ nên trả tiền học phí cho giáo dục đại học, những người khác cho rằng học sinh nên tự trả tiền học phí của mình.
15. Trong khi nhiều người cho rằng máy tính có thể thay thế giáo viên, những người khác cho rằng giáo viên là không thể thay thế.
16. Lợi ích của việc xem ti vi nhiều hơn bất lợi.
17. Có nhiều bất lợi trong việc thay đổi công việc hơn lợi ích.
18. Có nhiều lợi ích của việc mua sắm trên mạng hơn mua sắm ở cửa hàng.
19. Có rất nhiều lý do việc sử dụng điện thoại trở nên phổ biến
20. Có rất nhiều lý do cho việc có con muộn.
21. Có nhiều lợi ích khi chính phủ đầu tư vào nghệ thuật
22. Quảng cáo mang lại nhiều ảnh hưởng tích cực đến cuộc sống con người.
23. Khi du lịch phát triển, hình ảnh quốc gia cũng được quảng bá rộng rãi hơn
24. Hơi thể thao giúp mọi người có thân hình cân đối và sức khỏe tốt

25. Xem tv không chỉ giúp chúng ta giải trí mà còn giúp chúng ta mở rộng kiến thức về nhiều lĩnh vực khác nhau trong cuộc sống

26.Đọc sách giúp trẻ con mở rộng vốn từ vựng

27.Đi bảo tàng giúp trẻ con mở rộng kiến thức về lịch sử

28.Nuôi thú cưng sẽ giúp chúng ta bớt cô đơn vì thú cưng là người bạn đồng hành tuyệt vời

29.Vì chơi thể thao giúp chúng ta giảm stress, chúng ta có thể tránh xa bệnh tật

30.Nếu chăm sóc da hàng ngày, chúng ta sẽ có một làn da khoẻ mạnh

31.Nếu xem tv liên tục, người xem có thể thấy mệt mỏi

Dùng từ gợi ý viết thành câu hoàn chỉnh:

32.abroad/ have/ a/ life/ living/ better/can.

33.is/ it/ that/ to/ difficult/ another issue/ be/ start/ can/ life/ new.

34.easy/ in/ starting/ foreign/ life/ country/ a/ never/is.

35.there/ a/crime rate/ sharp/ was/ decline/ the/in.

36.well/ many/ not/ behave/ do/ children/ class/ in.

37.problem/ obesity/ are/ societies/ a/ facing/ growing/ with.

38.should/ option/ think/ be/ last/ personally/ I/the/ prison.

39.life/ comfortable/ is/ in jail/ too/ is/ prisoners.

40.strongly/ that/ serious/ taxpayers' money/ I/ this/ believe/ a/ of/ waste/is.

41. prison/ ways/ punish criminals/ the/ it/ that/ belief/ is/ best/ common/ the /a/ to.

42.I/ idea/ completely/ with/ disagree/this.

43.people/ living/ cities/ in/ are/ more and more/big.

44.days/ can/ easily/ people/ very/ communicate/these.

45.Các tác phẩm nghệ thuật trong không gian công cộng đóng vai trò quan trọng trong nền văn hóa của các quốc gia.

46.Ngân sách nhà nước nên được phân bổ cho giáo dục, giao thông và y tế.

47. Cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân là một trong những nhiệm vụ của chính quyền địa phương

48. Cơ thể con người sẽ hoạt động đúng chức năng nếu mọi người có lối sống lành mạnh.

49. Nhật Bản đã phát triển lại rất mạnh mẽ sau khi trải qua nhiều thiên tai nghiêm trọng.

50. how much/ information/ about/ the bar chart/ money/ was earned/ illustrates.

51. data/ the/ visitors/ the graph/ on/ number/ Australia/ to/ shows/ of.

52. The/ shows/ line graph/ people/ were/ how many/ unemployed.

53. trend/ was/ significant/ there/ a/ upward.

54. a/ there/ sharp/ was/ rise/ \$70.000/ to.

55. Translate these words and phrases into English and complete the essay

- a) Bằng cách tái sử dụng và tái chế
- b) Di chuyển bằng phương tiện giao thông công cộng thay vì lái xe
- c) Giải quyết các vấn đề này
- d) Khí thải từ các phương tiện giao thông
- e) Các mối đe dọa lớn nhất đối với môi trường
- f) Khí thải từ các nhà máy
- g) Nóng lên toàn cầu
- h) Dân số thế giới tăng lên
- i) Có tác động tàn phá lên hành tinh
- j) Sử dụng năng lượng tái tạo từ mặt trời, gió hoặc nước

k) Cung cấp túi tái sử dụng được cho người tiêu dùng

56. Translate these words and phrases into English and complete the essay

a) Cách mạng hóa giao tiếp giữa con người với nhau

b) Mọi quan hệ ảo này là một sự thay thế không tốt cho tình bạn ngoài đời thực

c) Hòa mình với bạn bè

d) Chọn cách kết bạn trực tuyến

e) Học các bài học video

f) Mạng xã hội

g) Có chung sở thích

h) Tương tác thông qua máy tính của họ chứ không phải gặp mặt trực tiếp

i) Sự hợp tác

j) Cực kì tích cực

k) Cuộc họp trực tiếp

l) Thư viết tay

m) Điện tín

n) Trong công việc hoặc cuộc sống thường ngày

o) Công nghệ truyền thông mới

p) Cô lập người dùng và giảm sự tương tác trực tiếp

57. Ngày nay có nhiều tranh luận về nguyên nhân cái mà khiến nhiều người bị ung thư.

58. Có sự tăng lên về số lượng ô tô cái mà được sản xuất ở Mỹ.

59. Có sự giao động về số lượng người người mà làm việc trên nông trại.

60. Khi có nhiều các nhà máy sản xuất vũ khí cái mà thải nhiều chất độc hại vào môi trường, điều này khiến tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng tồi tệ.

61. Khi tham gia vào môi trường làm việc, trẻ con có cơ hội để tiếp xúc với rất nhiều người, điều này giúp chúng phát triển các kỹ năng giao tiếp và mở rộng mối quan hệ

62. Những học sinh người mà đi du học có thể mở rộng thêm kiến thức về văn hóa cũng như nâng cao được khả năng nói tiếng nước ngoài.

63. Sau khi chơi các trò chơi điện tử, trẻ em sẽ bớt căng thẳng, điều này giúp sức khỏe của chúng tốt hơn

64. Biểu đồ miêu tả sự thay đổi diễn ra ở một ngôi làng cái ngôi làng mà được gọi là ABERHAM

65. Có sự mở rộng về khu vực nhà ở cái mà mở rộng dọc theo các con đường chính.

66. Translate these words and phrases into English and complete the essay

- a) Người dân
- b) Tỷ lệ nghèo đói và tội phạm
- c) Một nền kinh tế thịnh vượng
- d) Mức lương của người lao động nên được giới hạn ở một mức độ nhất định
- e) Nên đưa ra mức lương tối đa
- f) Thuê các lập trình viên tốt nhất
- g) Một khoản tiền lớn
- h) Trong một số trường hợp
- i) Nhân viên được trả lương cao
- j) Sẵn sàng trả lương
- k) Khoảng cách thu nhập
- l) Mức lương trung bình và mức lương cao
- m) Có động lực để làm việc chăm chỉ hơn

- n) Đưa ra mức lương tối thiểu cao hơn
67. Biểu đồ cột miêu tả thông tin về số lượng người người mà sử dụng Internet.
 68. Có rất nhiều sự thay đổi cái mà diễn ra ở khắp làng.
 69. Biểu đồ cột so sánh thông tin về tỷ lệ phần trăm người nhập cư vào New Zealand
 70. Biểu đồ cột miêu tả thông tin về số lượng thịt cái mà được tiêu thụ ở Mỹ.
 71. số lượng học sinh người mà đi du học đã tăng cao vào năm 2015.
 72. có một sự tăng lên về số lượng người người mà sử dụng điện thoại ở 7n quốc gia vào năm 2014.
 73. những học sinh người mà đi du học có thể mở rộng kiến thức về văn hoá và mở rộng mối quan hệ với nhiều bạn bè quốc tế.
 74. Chính phủ đầu tư nhiều tiền hơn vào giáo dục, điều này giúp nhiều học sinh nghèo có cơ hội đi học.
 75. Do học sinh xem TV nhiều, chúng có thể gặp nhiều bệnh về mắt
 76. Do học sinh dành quá nhiều thời gian để học, chúng thiếu thời gian để giải trí
 77. Vì đọc sách giúp trẻ con mở rộng kiến thức, bố mẹ thường khuyến khích con cái đọc sách.
 78. Nhờ có học lịch sử, học sinh sẽ trân trọng nơi mà họ sinh ra
 79. Hơn nữa, học tiếng anh cho phép mọi người đi du lịch vòng quanh thế giới dễ hơn vì đây là tiếng toàn cầu
 80. Nhờ đi du học, học sinh có thể cải thiện khả năng ngoại ngữ
 81. Vì du học rất đắt đỏ, sinh viên quốc tế thường đi làm thêm
 82. Nếu chúng ta sử dụng phương tiện giao thông công cộng, môi trường có thể được bảo vệ
 83. Nếu học sinh học nghệ thuật, họ có cơ hội kích thích trí tưởng tượng và sự sáng tạo
 84. Nếu chính phủ đầu tư vào xây dựng trường học ở khu vực miền núi, nhiều trẻ em nghèo sẽ được đi học
 85. Nếu chính phủ đầu tư vào hệ thống chăm sóc sức khoẻ, tình hình sức khoẻ của người dân sẽ được cải thiện
 86. Nếu chính phủ trả tiền học phí, tất cả mọi người sẽ được khuyến khích đi học

- 87.Đầu tiên, báo chí là một trong những hình thức phổ biến để truyền đạt thông tin
- 88.Ví dụ, người già không có khả năng và cơ hội lên mạng, trong khi chúng ta thích đọc báo kể cả khi chúng ta có Internet access.
- 89.Mặc dù chơi điện tử giúp mình giải trí, chơi điện tử nhiều lại có thể khiến mình cận thị
- 90.Trước khi gạch được vận chuyển đến người tiêu dùng, chúng được nung trong 3 lò khác nhau.
- 91.Các chai thủy tinh được làm sạch trước khi chúng được vận chuyển đến nhà máy tái chế
- 92.Người ta cho rằng trẻ em nên học ở trường cho đến năm 18 tuổi.
- 93.Bố mẹ được khuyên dành nhiều thời gian đọc sách cho con cái
- 94.Chính phủ nên áp dụng các biện pháp mạnh để giảm ách tắc giao thông
- 95.Nhà trường nên tổ chức nhiều hoạt động vui chơi giải trí để giúp học sinh giải tỏa căng thẳng.
- 96.Người ta cho rằng nuôi thú cưng có thể mang lại rất người lợi ích
- 97.Người ta nghĩ rằng người già nên sống ở trại dưỡng lão.
98. Người ta khẳng định rằng học các môn liên quan đến công việc tương lai thì tốt cho trẻ.
99. Người ta chứng minh rằng ăn thức ăn nhanh có hại cho sức khỏe.
100. Egypt sản xuất chà là nhiều nhất năm 1990:
- Egypt produced the largest amount of dates in 1990
 - Egypt produced more dates than any other nation
 - Egypt was the leading country in producing dates
- 101.Ấn Độ sản xuất gỗ nhiều hơn bất kỳ quốc gia nào khác
- 102.Trung Quốc là quốc gia có dân số đông nhất
- 103.Thái lan vượt qua các quốc gia khác về lượng khách du lịch.

- 104.Số lượng người nhập cư vào Canada thì cao hơn số lượng người nhập cư vào bất kỳ quốc gia nào khác
- 105.Canada vượt qua các quốc gia khác về số lượng người nhập cư
- 106.Trong khi người Việt Nam có điểm thi IELTS thấp nhất, điểm thi IELTS cao nhất thuộc về Ấn Độ
- 107.Mỹ sản xuất nhiều vũ khí nhất. Trái lại, số liệu thấp nhất thuộc về Việt Nam
- 108.Tuổi thọ của phụ nữ cao hơn đàn ông.
- 109.Tỷ lệ sinh năm 2000 ở Việt Nam cao hơn tỷ lệ tử.
- 110.Số lượng tiền dành vào thức ăn nhanh ở UK bằng ở Mỹ năm 2010.
- 111.Giá len năm 2000 bằng giá len năm 2005 ở Mỹ.
- 112.Số người thích sử dụng tivi bằng số người thích sử dụng máy tính ở Nhật Bản và Trung Quốc
113. Lượng người di cư tới Úc nhiều nhất là từ Nhật Bản
- 114.Trong khi có một sự tăng lên về phần trăm người tham gia vào đi bộ, bơi lội và bóng chày thì phần trăm ở các môn còn lại chứng kiến xu hướng ngược lại.
115. Nhờ có tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế, mối quan hệ giữa các quốc gia tốt hơn.
116. Bởi vì dành quá nhiều thời gian chơi trò chơi, trẻ em sẽ dành ít thời gian cho học tập, điều này khiến kết quả học tập của chúng kém hơn.
117. Mặc dù sự giảm xuống tới khoảng 50 vào năm 2010 thì 5 năm sau chứng kiến sự tăng mạnh và chạm đỉnh ở khoảng 70.
118. Nhờ có rất nhiều thông tin về sản phẩm cái mà được cung cấp bởi quảng cáo, người tiêu dùng có thể lựa chọn được sản phẩm phù hợp.
- 119.Với sự giúp đỡ của internet, thật dễ dàng cho mọi người để đọc các tin tức mới nhất.
- 120.Sau khi cam được vận chuyển tới nhà máy bởi xe tải, chúng được rửa sạch
121. Để khiến việc đi lại và vận chuyển của người dân dễ dàng hơn, hệ thống giao thông được cải thiện.
122. Một nhân tố khác cái mà gây ra ô nhiễm môi trường là quá đông dân cư.

123. Kết luận lại, từ những gì tôi đã phân tích ở trên, tôi tin rằng máy tính không thể thay thế được giáo viên trong tương lai gần.
124. Kết luận lại, dựa vào những gì đã phân tích ở trên, tôi tin rằng mọi người nên sử dụng xe đạp nhiều hơn.
125. Kết luận lại, tôi bị thuyết phục rằng thức ăn nhanh có rất nhiều tác hại cho sức khỏe con người.
126. Kết luận lại, tôi bị thuyết phục rằng các biện pháp khả thi nên được thực hiện ngay để giải quyết tắc nghẽn giao thông ở các thành phố lớn.
127. Kết luận lại, tôi bị thuyết phục rằng nội dung bạo lực nên bị cấm chiếu trên ti vi.
128. Từ những lí do bên trên, tôi cho rằng nhà trường nên dạy cả lịch sử địa phương và lịch sử thế giới.
129. Từ những lí do bên trên, tôi cho rằng chính phủ nên đầu tư vào nghiên cứu vũ trụ.
130. Tôi tin rằng chính phủ nên trả tiền học phí đại học cho sinh viên.
131. Tôi nghĩ rằng việc chính phủ trả tiền học phí đại học cho sinh viên có rất nhiều lợi ích.
132. Theo quan điểm của tôi, ăn đồ ăn nhanh rất có hại cho sức khỏe
133. Theo quan điểm của tôi, đi du học mang lại rất nhiều lợi ích.
134. Theo quan điểm của tôi, sinh viên đại học nên sống độc lập (hơn là sống với gia đình).
135. Theo quan điểm của tôi, sự gia tăng trong việc sử dụng phương tiện giao thông cá nhân một sự phát triển tiêu cực
136. Đi xe đạp thường xuyên có ảnh hưởng tích cực đến môi trường
137. Có rất nhiều lý do tại sao chính phủ nên cấm hút thuốc
138. Có nhiều phương pháp giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường.
139. Có nhiều lý do cho việc trả lương cao cho nhân viên.
140. Nếu các công ty trả lương cao cho nhân viên, họ sẽ thu hút được nhiều người tài làm việc cho họ.
141. Lương cao là một nguồn động lực lớn giúp nhân viên làm việc hiệu quả, từ đó, giúp công ty phát triển hơn.

142. Chúng ta được khuyên nên học một nghề nào đó và kiếm một công việc ổn định
143. Chính phủ đầu tư tiền vào hệ thống y tế, từ đó mang lại dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn
144. Nếu ngành giải trí như phim ảnh hay ca nhạc được đầu tư, hình ảnh quốc gia sẽ được quảng bá, du lịch cũng theo đó mà phát triển.
145. Chính phủ đầu tư vào ngành giải trí, có nhiều công việc được tạo ra, doanh thu từ phim ảnh tăng.
146. Hình phạt nặng chắc hẳn sẽ giúp khích lệ người dân tuân thủ luật.
147. Có nhiều hình phạt lái xe ví dụ: phạt tiền, phạt bằng lái hay thậm chí phạt tù
148. Chính phủ đầu tư quá nhiều tiền vào quốc phòng, gây ra thiếu ngân sách cho các lĩnh vực quan trọng khác như y tế hay giáo dục.
149. Do giá cả sinh hoạt ở thành phố cao, người dân thường phải trả nhiều hơn cho nhà ở, đi lại hoặc thậm chí đồ ăn.
150. Do khí thải từ lượng phương tiện giao thông lớn, chất lượng không khí ở thành phố kém.
151. Do lượng người di cư tới lớn, nhiều thành phố lớn gặp phải các tệ nạn xã hội như trộm cắp, cờ bạc.
152. Những người sống một mình thường tự lập hơn so với những người sống với gia đình.
153. Những người nông dân làm việc trên các nông trại giờ đã trở thành những công nhân trong nhà máy
154. Chính phủ cung cấp nền giáo dục miễn phí, điều này làm tăng trình độ dân trí toàn dân.
155. Sinh viên đến từ các gia đình nghèo tiếp cận với giáo dục đại học, điều này mang lại cho họ cơ hội mở mang kiến thức, mở rộng network.
156. Khi robot được đưa vào sử dụng trong các nhà máy, chúng giúp tăng năng suất lao động của con người
157. Robot có thể thay thế con người thực hiện các nhiệm vụ nguy hiểm
158. Việc phụ thuộc vào robot có thể đe dọa cuộc sống của con người
159. Do robot thay thế công nhân trong các nhà máy, tỉ lệ thất nghiệp tăng cao
160. Con người thường xuyên sử dụng robot làm việc nhà, điều này có thể gây ra lối sống thụ động (a sedentary lifestyle)

161. Do sự phổ biến và tiện dụng của mạng xã hội, con người có xu hướng kết bạn nhiều hơn.
162. Việc sử dụng mạng xã hội quá nhiều có ảnh hưởng xấu đến kỹ năng liên nhân của người trẻ, điều này đe dọa (pose a threat to ấy) đến các mối quan hệ trong cuộc sống thực.
163. do giáo dục miễn phí sẽ khuyến khích nhiều người đi học hơn, chính phủ nên trả tiền học phí
164. Quảng cáo cung cấp thông tin về các sản phẩm mới ra mắt, điều này rất quan trọng cho những khách hàng chưa biết đến các sản phẩm này.
165. Việc nâng cấp chất lượng sản phẩm sẽ kém hiệu quả nếu sản phẩm không được biết đến rộng rãi
166. Ở những nước có nhiều khách du lịch quốc tế đến thăm, giá phòng khách sạn và các dịch vụ khác thường tăng
167. Báo giấy ngày nay không cạnh tranh được với báo online khi xét về tốc độ cập nhật tin tức
168. Một hạn chế của báo in là nó không thể truyền tải thông tin qua dạng video hay file ghi âm cho những người thường xuyên đọc báo
169. Báo giấy sẽ không còn là nguồn tin quan trọng nhất vì mọi người đang dần chuyển sang sử dụng báo mạng.
170. Việc tiêu thụ năng lượng sản xuất từ nhiên liệu hóa thạch tăng cùng với sự tăng lên của dân số thế giới
171. Nếu tiếp tục bị khai thác ở tốc độ này, nguồn tài nguyên quý hiếm này sẽ hao mòn đáng kể trong thời gian ngắn.
172. Việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch để sản xuất năng lượng còn gây ra ô nhiễm môi trường trên diện rộng
173. Trừ khi chính phủ đầu tư vào các nguồn nhiên liệu thay thế như năng lượng mặt trời, thủy điện, việc bảo vệ môi trường mới được đảm bảo.
174. Do trẻ con dành quá nhiều thời gian vào chơi game, kết quả học tập của chúng sụt giảm
175. Khi người học làm việc nhóm, họ có cơ hội phát triển các kỹ năng liên nhân.
176. Khi đọc sách điện tử nhiều, người ta có thể mắc các bệnh về mắt.
177. Chính phủ đầu tư tiền vào quốc phòng, điều này dẫn đến thiếu ngân sách cho các lĩnh vực quan trọng khác.

178. Sinh viên được tiếp cận với nền giáo dục hiện đại, điều này làm tăng cường hiểu biết của họ.
179. Ngày càng nhiều người đến thành phố tìm việc, điều này gây ra nhiều tệ nạn xã hội hơn.
180. Chơi game nhiều giúp trẻ con kích thích sự sáng tạo và trí tưởng tượng
181. Xem tv hay chơi game cho phép người ta giải trí sau ngày làm việc vất vả.
182. Những người sống một mình thường tự lập hơn so với những người sống với gia đình.
183. Tuy nhiên những người sống 1 mình cũng phải chịu sự cô đơn, và thiếu thốn tình cảm do sống xa nhà, không có sự ủng hộ, động viên của bố mẹ
184. Những người nông dân làm việc trên các nông trại giờ đã trở thành những công nhân trong nhà máy
185. Vé máy bay giá rẻ tạo điều kiện cho nhiều người được du lịch, điều này có nghĩa nhiều người được mở rộng kiến thức, trải nghiệm sự đa dạng văn hoá.
186. Vé máy bay giá rẻ đáp ứng nhu cầu du lịch ngày càng tăng lên của những người trẻ mong muốn khám phá và phải thường xuyên làm việc dưới nhiều áp lực
187. tuy nhiên, việc du lịch ngày càng phát triển gây ra ô nhiễm môi trường nặng nề cho các địa danh khách du lịch đặt chân tới.
188. Chính phủ cung cấp nền giáo dục miễn phí, điều này làm tăng trình độ dân trí toàn dân.
189. Sinh viên đến từ các gia đình nghèo tiếp cận với giáo dục đại học, điều này mang lại cho họ cơ hội mở mang kiến thức, mở rộng network.
190. Quảng cáo cung cấp thông tin về các sản phẩm mới ra mắt, điều này rất quan trọng cho những khách hàng chưa biết đến các sản phẩm này.
191. Việc nâng cấp chất lượng sản phẩm sẽ kém hiệu quả nếu sản phẩm không được biết đến rộng rãi
192. Các công ty có khả năng kinh tế mạnh thường dành nhiều tiền vào các hình thức quảng cáo để tiếp cận khách hàng mục tiêu
193. Ở những nước có nhiều khách du lịch quốc tế đến thăm, giá phòng khách sạn và các dịch vụ khác thường tăng
194. Báo giấy ngày nay không cạnh tranh được với báo online khi xét về tốc độ cập nhật tin tức

195. Một hạn chế của báo in là nó không thể truyền tải thông tin qua dạng video hay file ghi âm cho những người thường xuyên đọc báo
196. Một fan bóng đá có thể xem đi xem lại trận bóng họ yêu thích chỉ với máy tính kết nối với Internet, điều này là hoàn toàn không thể với báo giấy
197. Báo giấy sẽ không còn là nguồn tin quan trọng nhất vì mọi người đang dần chuyển sang sử dụng báo mạng.
198. Việc tiêu thụ năng lượng sản xuất từ nhiên liệu hóa thạch tăng cùng với sự tăng lên của dân số thế giới
199. Nếu tiếp tục bị khai thác ở tốc độ này, nguồn tài nguyên quý hiếm này sẽ hao mòn đáng kể trong thời gian ngắn.
200. Việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch để sản xuất năng lượng còn gây ra ô nhiễm môi trường trên diện rộng
201. Trừ khi chính phủ đầu tư vào các nguồn nhiên liệu thay thế như năng lượng mặt trời, thủy điện, việc bảo vệ môi trường mới được đảm bảo.
202. Khi một ngôn ngữ biến mất, cả truyền thống, lịch sử cũng mất theo.
203. Trong khi một số học sinh bỏ học sau vài năm đến trường, số khác hoàn thành chương trình học chính quy với tấm bằng kém.
204. Quảng cáo cho người tiêu dùng nhiều lựa chọn về những gì họ muốn mua, điều này làm tăng sức tiêu thụ
205. Nhờ có đầu tư vào việc bảo vệ các ngôn ngữ thiểu số, các chính phủ có thể bảo tồn được truyền thống, phong tục.
206. Việc sử dụng xe ô tô riêng đang tăng lên ở Hà Nội và điều này gây áp lực lên cơ sở hạ tầng
207. Việc sử dụng lao động rẻ giúp các công ty giảm phí sản xuất. Điều này giúp mở rộng kinh doanh.
208. Khi chính phủ trả tiền học phí, áp lực tài chính được loại bỏ, thúc đẩy nhiều học sinh đi học hơn
209. Nếu du lịch hàng không bị cấm, người ta sẽ lựa chọn các phương tiện khác như xe buýt hay ô tô.
210. So với những người có bằng cấp 3, các cử nhân đại học thường có nhiều cơ hội việc làm hơn.
211. Có rất nhiều lý do việc sử dụng điện thoại trở nên phổ biến

212. Có rất nhiều lý do cho việc có con muộn.
213. Khi robot được đưa vào sử dụng trong các nhà máy, chúng giúp tăng năng suất lao động của con người
214. Robot có thể thay thế con người thực hiện các nhiệm vụ nguy hiểm
215. Việc phụ thuộc vào robot có thể đe dọa cuộc sống của con người
216. Do robot thay thế công nhân trong các nhà máy, tỉ lệ thất nghiệp tăng cao
217. Con người thường xuyên sử dụng robot làm việc nhà, điều này có thể gây ra lối sống thụ động (a sedentary lifestyle)
218. Do sự phổ biến và tiện dụng của mạng xã hội, con người có xu hướng kết bạn nhiều hơn.
219. Việc sử dụng mạng xã hội quá nhiều có ảnh hưởng xấu đến kỹ năng liên nhân của người trẻ, điều này đe dọa (pose a threat to) đến các mối quan hệ trong cuộc sống thực.
220. do giáo dục miễn phí sẽ khuyến khích nhiều người đi học hơn, chính phủ nên trả tiền học phí
221. Các thầy cô giáo được đào tạo bài bản, nên họ có những biện pháp phù hợp giúp trẻ phát triển tối đa năng lực của mình.
222. Thông qua các hoạt động học tập cũng như ngoại khóa, các kỹ năng xã hội của trẻ như giao tiếp và làm việc nhóm được nuôi dưỡng và phát triển.
223. Thừa nhận rằng 1 ảnh hưởng lớn từ bố mẹ đến con cái là gen. Khoa học chứng minh rằng bố mẹ thông minh, con cái cũng có xu hướng thông minh.
224. Tuy nhiên, tài năng và năng lực xã hội của trẻ chỉ được phát triển nhiều nhất ở trường dưới sự hướng dẫn của giáo viên và thông qua các hoạt động giao tiếp với người xung quanh.
225. Trẻ con có lẽ nên tiếp tục đi học đến năm 18 tuổi.
226. Khoa học hiện đại góp phần phát triển những nguồn năng lượng có thể làm mới, điều này làm giảm sự lệ thuộc của con người vào các nguyên liệu hóa thạch.
227. Nhờ tham gia vào công việc làm thêm, trẻ con hiểu được giá trị của đồng tiền.
228. Điện thoại di động cho phép những người ở xa liên lạc với người thân rất tiện lợi.
229. Ví dụ, sinh viên du học xa nhà có thể gọi điện cho gia đình ở quê bất cứ lúc nào họ muốn bằng chiếc điện thoại cầm tay.

230. Khi sự kiện thể thao quốc tế được tổ chức, mối quan hệ giữa các quốc gia có thể được cải thiện.

231. Truyền thông tập trung vào tuyên truyền nhiều thông tin tiêu cực như cướp, giết, ..., người dân sẽ cảm thấy họ đang sống trong xã hội không an toàn.

SUGGESTED ANSWERS

Câu đơn với chủ ngữ là người

4. Parents had better shoulder the equal responsibility for nurturing their progeny.
5. Graduates gain access to more and better employment opportunities.

6. Teachers have an expectation that their students would complete their assignments and swot for the exams every day.
7. Students can utilize online resources for the purpose of assisting in doing their homework.
8. A multitude of students spend time on participating in extracurricular activities.
9. Business owners require employees who are well-qualified and competent.
10. Governments and individuals can save poor children's life by paying for vaccines.
11. Scientists should make use of alternative measures in lieu of utilizing animals for research.
12. Juveniles become independent and have the ability to pay the house rent.
13. Children are able to acquire knowledge and language skills in a quicker and easier way.
14. Every citizen makes a contribution to the national development.

Câu đơn với chủ ngữ không phải là người

4. Health care and education are fundamental requirements for the development of a country.
5. Schools provide a myriad of materials, classroom activities, and learning methods.
6. Public transportation systems bring a multitude of benefits.
7. Investing in public transport vehicles will decrease traffic congestion.
8. Money is consequential to meet basic human needs.
9. Personal relationships and work environment are exceedingly pivotal when choosing an occupation.
10. Exercising has a favorable effect on human health.
11. Traditional music expresses the culture, the customs, and the history of a country.
12. Advertising has a negative impact on consumers.

Sử dụng V_ing làm chủ ngữ

3. Forcing children to study when they are too young will put pressure on them.
4. Raising individual's awareness about environmental protection is essential for the development of the country.
5. It is integral to spend a large number of national funds on space programs.
6. Growing up in an air-polluted area makes children susceptible to respiratory diseases.
7. Building up the vocabulary system/ Accumulating lexical resource is extremely crucial.
8. Participating in sports activities will improve both physical and mental health.

Sử dụng chủ ngữ giả

4. It is difficult for tourists to care about environmental protection.
5. It is critical that students feel joyful to come to school.
6. It is extremely dangerous to allow children to get access to violent games.
7. It is exceedingly vital that parents hamper their children from being exposed to inappropriate TV programmes.
10. Each individual takes responsibility for complying with the law.
11. Parents bear the responsibility for educating their offspring and shaping their future.
14. It is believed that teenagers will become more mature when they have an overtime job.
15. They believed that the government should allocate the budget for rural development.

There (be) N

4. There has been a considerable rise in the number of the jobless in recent years.
5. There has been a huge decline in agricultural prices over the last three years.
6. There are hundreds of candidates for a position in a firm.
7. There are many actions that governments can take to address these issues.
8. There are numerous reasons why nowadays students do not choose science subjects at university.
9. There is a wide range of poor and disadvantaged people in modern society.
10. There are scores of important skills that students can gain from university study.

Sử dụng bị động

4. Important knowledge can be gained from several certain TV programs.
5. Citizens should be encouraged to utilize public transport instead of driving.
6. Jobs for children are prohibited in some countries
7. Books are considered to be a reliable source of information.
8. Basic needs must be met before we can live comfortably.

Cụm giới từ, SV

1. After studying abroad, students can widen their knowledge and international experience.
2. Thanks to studying abroad, students have more opportunities to work for multinational companies.
3. Since students study abroad and live far from home, they may feel lonely.
4. Thanks to the organization of international events, relations among nations are strengthened.

11. Owing to making friends with bad guys in working environment, children lapse into social evils.
13. When spending too much time on part-time jobs, students can encounter health problems.
14. Life has become more and more complicated and difficult since the cost of living has increased dramatically.
16. Thanks to vast information sources available on the Internet, data collection and reference materials search become easy.
19. Many learners failed to improve their speaking and listening skills due to their poor pronunciation.
20. As a result of population growth, housing shortages and unemployment has a tendency to increase.
21. Due to the attraction of different TV programs, children may spend a lot of time watching TV and neglect their studies. This leads to poor marks and a lack of focus on principal jobs.

Mệnh đề quan hệ

1. Children who grow up in a broken family may experience mental disorders.
2. Higher education should be free or affordable for those who want to pursue a college degree.
3. Youngsters who decide to find a job instead of continuing their studies can promote quickly.
5. People who do not have a degree will find it hard to compete in the labor market.
6. There are several reasons which explain the increase in traffic congestion in cities today.

Lược mệnh đề quan hệ và lược chủ ngữ

Lược chủ ngữ ở đầu câu

1. Having great communication skills, he can convince customers to purchase his products.
2. Participating in paid overtime jobs, children will become more mature.
3. Affected by exhaust fumes and toxic water from factories, the environment is becoming seriously contaminated.

Lược ở giữa câu

5. Some factories which discharge hazardous waste and wastewater into the environment must be severely punished.
6. Some countries such as the US and the UK investing a lot of money in the manufacture of weapons and sold them to other nations win an enormous profit for economic development.

Lược ở cuối câu

3. Companies release waste and hazardous substances into the environment indiscriminately. This causes badly environmental pollution.
4. Children watch too many violent movies on television, which adversely affects their daily behavior.
5. Rich countries are providing a lot of financial aid to poor ones. This will make impoverished nations become more dependent as well as affect their independence and autonomy.
6. The US economy fell into a crisis, shaking a series of other economies.
7. With a burning desire to sell their products, advertisers sometimes tell their customers a lie, making them lose trust in items.

Nếu khác chủ ngữ cấu trúc sau đây được khuyên dùng :

With N Vp2/Ving, S V

1. With the population growing at a staggering speed, the government has to face problems such as the environment, unemployment, and the development of diseases.
2. With the storm having swept through the entire Central region, hundreds of houses were destroyed and dozens of people perished.
3. With the organization of international sporting events, the national image is promoted.
4. With the disappearance of historic houses, the younger generation may forget their traditions.
5. With the application of capital punishment, the crime rate will drop sharply.

Cấu trúc nhấn mạnh

1. Hardly can children understand the value of money if not participating in paid jobs.
2. Scarcely can children center on studying when they engage in a work environment.
3. Little can women take good care of their children when they are occupied with their outside work.
4. Hardly can nations reinforce their images without hosting national sporting events.
9. Never can nations safeguard their own countries without investing in national defense.
10. Hardly can other fields develop when the government channels a large amount of money into national defense.

Dịch Tổng hợp

1. Reading books is extremely beneficial.

2. It is true that it is advantageous for children to take part in a part-time job.
3. That the government allocates money to education will help penniless students to receive an education.
4. The relocation of factories to the countryside will create jobs for a number of locals.
5. There are many reasons why inventions in the agricultural sector are considered positive.
6. Numerous solutions should be implemented to minimize traffic problems.
7. Moving by bike is not popular for a lot of reasons.
8. In order to defend consumers from the aftermath of advertising, many solutions can be carried out.
9. There is a wide range of methods to solve the problem of environmental pollution.
10. There are a lot of reasons for paying employees highly.
11. If companies pay their employees well, they will attract more talents to work for them.
12. From my point of view, that many students study abroad is a trend which is both positive and negative.
13. While many people hold a belief that students should study abroad, others argue that students should only study in their country.
14. While many argue that the government should pay tuition fees for higher education, others allege that students should pay for their own.
15. While many people think that computers can take teachers' place, others reckon that teachers are irreplaceable.
16. The benefits of watching TV outweigh the disadvantages.
17. There are more disadvantages of changing jobs than benefits.
18. There are more benefits of online shopping than in-store shopping.
19. There are a number of reasons why cell phone use is so popular.
20. There are plenty of reasons for having a late baby.
21. There is a myriad of benefits of the government investing in the arts.
22. Advertising brings lots of positive effects to people's life.
23. As tourism develops, national images are also promoted much more widely/ advertised on a larger scale.
24. Playing sports helps people keep fit and stay healthy.
25. Watching TV not only entertains us but also helps us to widen our knowledge about a wide range of different areas of life.
26. Reading helps children expand their lexical resources.
27. Going to a museum helps children broaden their knowledge of history.
28. Keeping a pet will help us reduce loneliness because pets are great companions.
29. Since playing sports helps us to reduce stress, we can stay away from diseases.

30. If we take care of our skin on a daily basis, we will have a healthy skin.
31. If watching TV continuously, watchers may feel tired.

Dùng từ gợi ý viết thành câu hoàn chỉnh

32. People living abroad can have a better life.
33. Another issue is that it can be difficult to start a new life.
34. Starting a new life in a foreign country is never easy.
35. There was a sharp decline in the crime rate.
36. Many children do not behave well in class.
37. Obesity is a growing problem that societies are faced with.
38. Personally, I think prison should be the last option.
39. Life in jail is too comfortable for prisoners.
40. I strongly believe that this is a serious waste of taxpayers' money.
41. It is a common belief that prison is the best way to punish criminals.
42. I completely disagree with this idea.
43. There are more and more people living in big cities.
44. People can communicate very easily these days.
45. Pieces of art in public spaces play a crucial role in the culture of nations.
46. The state budget should be allocated to education, transport, and health services.
47. Improving people's quality of life is one of the principal tasks of the local authority.
48. The human body will function properly if people lead a healthy lifestyle.
49. Japan has redeveloped strongly after experiencing scores of severe natural disasters.
50. The bar chart illustrates information about how much money was earned.
51. The graph shows data on the number of visitors to Australia.
52. The line graph shows how many people were unemployed.
53. There was a significant upward trend.
54. There was a sharp rise to \$70.000.
55. **Translate these words and phrases into English and complete the essay**
a. By reusing and recycling
b. Moving by public transport instead of driving
c. Address these matters
d. Emissions from vehicles
e. The greatest threats to the environment
f. Emissions from factories
g. Global warming
h. The world population grows
i. Having a devastating impact on the planet

- j. Utilizing renewable energy from the sun, wind, or water
 - k. Provide reusable bags to consumers
56. Translate these words and phrases into English and complete the essay
- a. Revolutionize human-to-human communication
 - b. This virtual relationship is a poor substitute for real-life friendship.
 - c. Surround yourself with friends
 - d. Choose how to make friends online
 - e. Take video lessons
 - f. Social network
 - g. Have the same interest
 - h. Interact through their computers rather than face-to-face
 - i. Cooperation
 - j. Exceedingly positive
 - k. Face-to-face meeting
 - l. Handwritten letters
 - m. Telegram
 - n. At work or in daily life
 - o. New media technology
 - p. Isolate users and reduce direct interaction
57. Today there is a great deal of debate about what causes many people to contract cancer.
58. There is an increase in the number of cars that are manufactured in the United States.
59. There are variations in the number of people who work on the farm.
60. As there is a wide range of armament manufacturers that release a large number of toxic substances into the environment. This renders environmental pollution worse and worse.
61. When participating in a work environment, children have an opportunity to interact with a lot of people, which helps them develop communication skills and expand relationships.
62. Students who study abroad can expand their cultural knowledge as well as improve their ability to speak a foreign language.
63. After playing video games, children will become less stressed, which improves their health.
64. The diagram depicts the change taking place in a village which is called ABERHAM.
65. There is an extension to the housing area which extends along the main roads.
66. **Translate these words and phrases into English and complete the essay**
- a. Burghers
 - b. Poverty and crime rates

- c. A prosperous economy
 - d. Employees' salaries should be limited to a certain extent.
 - e. The maximum salary should be given
 - f. Hire the best programmers
 - g. A substantial sum of money
 - h. In some cases
 - i. Well paid employees
 - j. To be willing to pay salaries
 - k. An income gap
 - l. An average salary and a high salary
 - m. Have a motivation for working harder
 - n. Offer a higher minimum wage
67. The bar graph depicts information about the number of people who utilize the Internet.
68. There is a wide range of changes that take place throughout the village.
69. The bar chart compares information on the percentage of people immigrating to New Zealand.
70. The bar graph depicts information about the amount of meat which is consumed in the United States.
71. The number of students who got an education abroad increased dramatically in 2015.
72. There was an increase in the number of people who used phones in 7 countries in 2014.
73. Students who study abroad can expand their cultural knowledge and broaden relationships with a lot of international friends.
74. The government pours more money into education, which gives a lot of indigent students opportunities to attend school.
75. Since students watch TV a lot, they can experience a myriad of eye diseases.
76. As students spend so much time studying, they lack time to have fun.
77. Because reading helps children expand their knowledge, parents often incentivize their offspring to read books.
78. Thanks to learning history, students will cherish where they were born.
79. Moreover, learning English permits people to travel around the world more easily since it is a global language.
80. By studying overseas, students can improve their foreign language skills.
81. Since foreign education is very pricey, international students often work part-time.
82. If we utilize public transport, the environment can be protected.
83. If students study art, they have an opportunity to stimulate their imagination and creativity.

- 84.** If the government invests in building schools in mountainous areas, many indigent children will be able to go to school.
- 85.** If the government invests in the healthcare system, people's health condition will be improved.
- 86.** If the government pays tuition fees, everyone will be motivated to attend school.
- 87.** In the first place, the Press is one of the prevalent forms of information transmission.
- 88.** For instance, the elderly do not have the ability and opportunity to go online, while we are fond of reading newspapers even if we have Internet access.
- 89.** Although playing video games entertains me, gaming a lot can make me get nearsighted.
- 90.** Before bricks are despatched to consumers, they are baked/ heated/ in three different kilns.
- 91.** Glass bottles are cleaned before they are shipped to recycling plants.
- 92.** It is thought that children should study at school until the age of 18.
- 93.** Parents are advised to spend much time reading books for their offspring.
- 94.** The government should take strong measures so as to reduce traffic congestion.
- 95.** The school should organize many recreational activities in order to help students relieve stress.
- 96.** It is said that nurturing a pet can bring many benefits.
- 97.** It is thought that the elderly should live in a nursing home.
- 98.** It is affirmed that studying subjects related to future work is beneficial for children.
- 99.** It is proven that eating fast food is deleterious to health.
- 100.** Egypt was the leading nation in manufacturing dates.
- 101.** India produces more timber than any other country.
- 102.** China is the nation with the largest population.
- 103.** Thailand surpasses other countries in terms of tourist arrivals.
- 104.** The number of people immigrating to Canada is higher than that of any other country.
- 105.** Canada surpasses other countries in the number of immigrants.
- 106.** While Vietnamese have the lowest IELTS scores, the highest ones belong to India.
- 107.** America was the leading country in manufacturing weapons. In contrast, the lowest figure(s) belonged to Vietnam.
- 108.** Women's life expectancy is higher than men's.
- 109.** The birth rate in 2000 in Vietnam was higher than the death rate.
- 110.** The amount of money spent on fast food in the UK is equal to that in the US in 2010.

111. The price of wool in 2000 was equal to that in 2005 in the US.
112. The number of people who are keen on using TV is equal to that of people who like to use computers in Japan and China.
113. The largest number of migrants to Australia is from Japan.
114. While there is an increase in the percentage of people participating in walking, swimming, and volleyball, that in the rest saw the opposite trend.
115. Thanks to the organization of international sporting events, relations among countries are better.
116. Since too much time is spent playing games, children will spend less time on learning, which results in poorer academic performance.
117. Although the decline reached about 50 in 2010, five years later, it saw a sharp increase and peaked at about 70.
118. Thanks to a great deal of product information that is provided by advertising, consumers can choose suitable products.
119. With the help of the Internet, it is easy for everyone to read the latest news.
120. After oranges are transported to the factory by truck, they are washed.
121. To make it easier for people to travel and transport, transportation systems are improved.
122. Another factor that causes environmental pollution is overpopulation.
123. In conclusion, from what I have analyzed above, I believe that computers cannot substitute teachers shortly.
124. To conclude, based on the above analysis, I believe that people should make use of bicycles more.
125. In summary, I am convinced that fast food has scores of damaging effects on human health.
126. In a nutshell, I am convinced that doable measures should be implemented immediately to solve traffic congestion in big cities.
127. To summarise, I am persuaded that violent contents should be prohibited on television.
128. For the reasons above, I think schools should educate both local and world history.
129. Based on the above reasons, I think the government should invest in space research.
130. I believe the government should pay college tuition for students.
131. I think that having the government pay college tuition for students has a wide range of benefits.
132. In my opinion, eating fast food is very detrimental to health
133. From my point of view, studying overseas brings a number of benefits.
134. From my perspective, university students should live independently rather than living with their family.

135. From my standpoint, the increase in the use of personal transport vehicles is a negative development.
136. Regular cycling has a positive impact on the environment.
137. There are many reasons why the government should forbid smoking.
138. There are many methods to tackle the problem of environmental pollution.
139. There are many reasons for paying employees highly.
140. If firms pay their employees well, they will attract talents to work for them.
141. A high salary is a great source of motivation to help employees work effectively; thereby, helping the company develop more.
142. We are advised to learn a certain profession and get a stable job.
143. The government allocates money to health systems, thereby providing better health care.
144. If the entertainment industry such as movies or music is invested in, the national image will be promoted, and tourism will develop accordingly.
145. The government invests in the entertainment industry; therefore, more jobs are created, and the movie revenue increases.
146. Severe punishment would certainly help incentivize people to comply with the laws.
147. There are many driving penalties, for instance, administrative penalties, license fines, or even imprisonment.
148. The government pours too much money into national defense, causing underfunding for other important fields such as health or education.
149. Due to the high cost of livings in cities, people often have to pay more for housing, transportation, or even food.
150. Due to a large number of vehicle emissions, the air quality in cities is poor.
151. Owing to the great number of migrants, many big cities suffer from social evils such as stealing and gambling.
152. People who live alone are often more independent than those who live with their family.
153. Farmers working on farms have now become workers in factories.
154. The government provides free education, which increases the education level of the entire population.
155. Students from poor families get access to higher education, which gives them the opportunity to expand their knowledge and network.
156. When robots are put into use in factories, they help increase human labor productivity.
157. Robots can take humans' place in dangerous tasks.
158. Dependence on robots can threaten human life.
159. As robots substitute workers in factories, the unemployment rate soars.

- 160.** Humans frequently use robots to do housework, which can lead to a sedentary lifestyle.
- 161.** Thanks to the popularity and convenience of social networks, people tend to make more friends.
- 162.** The excessive use of social media has an adverse effect on youngsters' interpersonal skills, which poses a threat to real-life relationships.
- 163.** Since free education will motivate more people to attend school, the government should pay tuition fees.
- 164.** Advertisements provide information about newly launched products, which is crucial for customers who are unfamiliar with these products.
- 165.** Upgrading the quality of products will be less effective if they are not widely known.
- 166.** In countries where a larger number of international tourists make their visit, the prices for hotel rooms and other services often increase.
- 167.** Newspapers today cannot compete with online ones when it comes to the speed of news updates.
- 168.** A limitation of printed newspapers is that they cannot transmit information via video forms or audio files to those who regularly read newspapers.
- 169.** Newspapers will no longer be the most important source of news as people are gradually turning into using online ones.
- 170.** The consumption of energy produced from fossil fuels increases with the growth of the world population.
- 171.** If it continues to be exploited at this rate, this precious resource will be impoverished significantly in a short time.
- 172.** The use of fossil fuels for energy production also causes environmental pollution on a large scale.
- 173.** Unless the government invests in alternative fuel sources such as solar energy and hydroelectricity, the protection of the environment is not guaranteed.
- 174.** As children spend too much time playing games, their academic performance declines.
- 175.** When learners work in teams, they have the opportunity to develop interpersonal skills.
- 176.** When reading e-books a lot, people may suffer from **optical diseases**.
- 177.** The government channels money into national defense, which leads to a lack of funds for other critical areas.
- 178.** Students get access to modern education, which enhances their understanding.
- 179.** More and more people come to cities to look for work, which causes more social evils.
- 180.** Playing games a lot helps children stimulate their creativity and imagination.
- 181.** Watching TV or playing games allows one to relax after a day of hard work.

- 182.** People who live alone are often more independent than those who live with their family.
- 183.** However, those who live alone also suffer from loneliness, and a lack of affection due to living away from home without their parents' support and encouragement.
- 184.** Farmers who worked on farms have now become factory workers.
- 185.** Low-cost airline tickets create conditions for numerous people to travel, which means that a large quantity of people can expand their knowledge and experience cultural diversity.
- 186.** Inexpensive airline tickets meet the growing travel needs of the young who have a desire to explore and often have to work under a lot of pressure.
- 187.** However, that the tourism develops more and more causes severe environmental pollution for tourist destinations.
- 188.** The government provides free education, which increases the education level of entire population.
- 189.** Students from poor families get access to higher education, which gives them an opportunity to expand their knowledge and network.
- 190.** Ads provide information about newly launched products, which is indispensable for customers who are strange to these items.
- 191.** Products' quality upgrading will be less effective if those products are not widely known.
- 192.** Businesses with strong economic capacity often spend a lot of money on advertising forms to reach target customers.
- 193.** In countries where many international tourists visit, the prices of hotel rooms and other services often increase.
- 194.** Newspapers today cannot compete with online ones when it comes to the speed of news updates.
- 195.** A limitation of printed newspapers is that they cannot transmit information via videos or audio files to those who regularly read newspapers.
- 196.** A football fan can watch his favorite football match again over and over with just a computer connected to the Internet, which is completely impossible **with** newspapers.
- 197.** Newspapers will no longer be the most critical source of news as people are gradually turning to use online newspapers.
- 198.** The consumption of energy produced from fossil fuels increases with the growth of the world population.
- 199.** If continually being mined at this rate, this precious resource will be significantly impoverished in a short time.
- 200.** The use of fossil fuels for energy production also causes environmental pollution on a large scale.

- 201.** Unless the government invests in alternative fuel sources such as solar energy, hydroelectricity, the protection of the environment is not guaranteed.
- 202.** When a language vanishes, both the tradition and the history are lost too.
- 203.** While several students drop out of school after a few years of attending school, others complete formal education with poor degrees.
- 204.** Advertisements provide consumers with numerous choices of what they want to purchase, which increases consumption power.
- 205.** Thanks to investing in the protection of minority languages, governments can preserve traditions and customs.
- 206.** The use of private cars is rising in Hanoi, and this puts pressure on the infrastructure.
- 207.** The use of cheap labor helps companies reduce production costs. This helps to expand the business.
- 208.** When the government pays tuition fees, financial pressure is eliminated, stimulating more students to attend school.
- 209.** If air travel is prohibited, people will choose other means of transport such as buses or cars.
- 210.** Compared to people with high school degrees, Bachelors often have more job opportunities.
- 211.** There are scores of reasons why cell phone use is so popular.
- 212.** There are plenty of reasons for having late babies.
- 213.** When robots are put into use in factories, they help increase human labor productivity.
- 214.** Robots can take humans' place in dangerous tasks.
- 215.** Dependence on robots can pose a threat to humans' life.
- 216.** As robots substitute workers in factories, the unemployment rate soars.
- 217.** Humans make use of robots to do housework frequently, which can lead to a sedentary lifestyle.
- 218.** Thanks to the popularity and the convenience of social networks, people have a tendency to form more friendships.
- 219.** The excessive use of social media has an adverse effect on youngsters' interpersonal skills, which poses a threat to real-life relationships.
- 220.** Since free education will incentivize more people to attend school, the government should pay tuition fees.
- 221.** Teachers are well-trained, so they have appropriate measures to help children develop to their fullest potential.
- 222.** Through academic as well as extracurricular activities, children's social skills such as communication and teamwork are nurtured and developed.
- 223.** Admittedly, a dominant influence from parents on children is genes. Science proves that when parents are brilliant, their children also tend to be intelligent.

224. However, children's talents and social abilities are most developed only at school under the guidance of teachers and through communication activities with people around them.

225. Children should probably continue to go to school until the age of 18.

226. Modern science makes a contribution to the development of renewable energy sources, which reduces human's dependence on fossil fuels.

227. By participating in part-time jobs, children understand the value of money.

228. Cell phones allow people who are far away to contact their family very conveniently.

229. For example, overseas students studying away from home can call their family back home anytime they want with a cell phone.

230. When international sporting events are held, relations among nations can be improved.

231. The media centers on disseminating much negative information such as robbery, homicide, etc. Residents will feel that they are living in an insecure society.